



**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI**

Số: 253/2018/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 12/12/2018)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Loại cổ phiếu PHC (sàn HSX) khỏi Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 12/12/2018.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 12/12/2018 bao gồm 379 mã chứng khoán (trong đó 259 mã chứng khoán sàn HSX và 120 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 252/2018/QĐ-TGD ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



Vũ Đức Tiến

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUÝ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 12/12/2018

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
1	AAA	1	ACB
2	ABT	2	BCC
3	ACC	3	BPC
4	ADS	4	BTS
5	AMD	5	BVS
6	ANV	6	CAP
7	APG	7	CEO
8	ASM	8	CIA
9	ASP	9	CPC
10	AST	10	DAD
11	BBC	11	DAE
12	BCE	12	DBC
13	BCG	13	DBT
14	BFC	14	DGC
15	BIC	15	DHP
16	BID	16	DHT
17	BMC	17	DNP
18	BMI	18	DP3
19	BMP	19	DS3
20	BRC	20	DTD
21	BSI	21	DXP
22	BTP	22	EBS
23	BTT	23	EID
24	BVH	24	GMX
25	BWE	25	HCC
26	C32	26	HDA
27	CAV	27	HHC
28	CDC	28	HHG
29	CEE	29	HJS
30	CII	30	HLC
31	CLC	31	HLD
32	CLL	32	HMH
33	CMG	33	HOM
34	CNG	34	HTC
35	COM	35	HUT
36	CSM	36	IDV
37	CSV	37	INN
38	CTD	38	ITQ
39	CTG	39	KKC

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
40	CTI	40	KLF
41	CTS	41	KVC
42	CVT	42	L14
43	D2D	43	L61
44	DAG	44	LAS
45	DCL	45	LHC
46	DCM	46	LIG
47	DGW	47	MAC
48	DHA	48	MAS
49	DHC	49	MBS
50	DHG	50	MCC
51	DHM	51	NAG
52	DIC	52	NBC
53	DIG	53	NDN
54	DLG	54	NDX
55	DMC	55	NET
56	DPG	56	NHA
57	DPM	57	NTP
58	DPR	58	NVB
59	DQC	59	ONE
60	DRC	60	PBP
61	DRH	61	PCE
62	DRL	62	PDB
63	DSN	63	PGS
64	DTA	64	PLC
65	DVP	65	PMC
66	DXG	66	PMP
67	EIB	67	PMS
68	EVE	68	PPS
69	EVG	69	PSD
70	FCM	70	PSE
71	FCN	71	PTI
72	FIT	72	PVB
73	FLC	73	PVG
74	FMC	74	PVI
75	FPT	75	PVS
76	FTM	76	QTC
77	FTS	77	RCL
78	GAS	78	S55

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
79	GDT	79	SD4
80	GEX	80	SD5
81	GMC	81	SD6
82	GMD	82	SD9
83	GSP	83	SDT
84	GTN	84	SEB
85	HAH	85	SED
86	HAP	86	SGC
87	HAR	87	SHB
88	HAX	88	SHN
89	HBC	89	SJE
90	HCD	90	SLS
91	HCM	91	TA9
92	HDB	92	TC6
93	HDC	93	TDN
94	HDG	94	THT
95	HHS	95	TIG
96	HII	96	TJC
97	HNG	97	TNG
98	HPG	98	TPP
99	HQC	99	TTC
100	HSG	100	TTH
101	HSL	101	TTT
102	HT1	102	TV2
103	HTI	103	TVC
104	HTL	104	V12
105	HTT	105	VC3
106	HTV	106	VC7
107	HU3	107	VCC
108	IBC	108	VCG
109	IDI	109	VCS
110	IJC	110	VGC
111	IMP	111	VGS
112	ITA	112	VIT
113	ITC	113	VIX
114	ITD	114	VMC
115	KBC	115	VNC
116	KDH	116	VNF
117	KMR	117	VNR
118	KSB	118	VNT
119	L10	119	VTV
120	LBM	120	WCS

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
121	LCG		
122	LDG		
123	LGC		
124	LGL		
125	LHG		
126	LIX		
127	LM8		
128	LSS		
129	MBB		
130	MDG		
131	MHC		
132	MSN		
133	MWG		
134	NAF		
135	NBB		
136	NCT		
137	NKG		
138	NLG		
139	NNC		
140	NSC		
141	NT2		
142	NTL		
143	NVL		
144	OPC		
145	PAC		
146	PAN		
147	PC1		
148	PDN		
149	PDR		
150	PET		
151	PGC		
152	PGD		
153	PGI		
154	PHR		
155	PJT		
156	PLP		
157	PLX		
158	PME		
159	PNJ		
160	POM		
161	PPC		
162	PTB		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
163	PVT		
164	QBS		
165	RAL		
166	REE		
167	ROS		
168	S4A		
169	SAB		
170	SAM		
171	SBA		
172	SBT		
173	SBV		
174	SC5		
175	SCR		
176	SFC		
177	SFG		
178	SFI		
179	SHA		
180	SHI		
181	SHP		
182	SII		
183	SJD		
184	SJF		
185	SJS		
186	SKG		
187	SMC		
188	SPM		
189	SRC		
190	SRF		
191	SSC		
192	SSI		
193	ST8		
194	STB		
195	STG		
196	STK		
197	SVC		
198	SVI		
199	SZL		
200	TAC		
201	TBC		
202	TCB		
203	TCD		
204	TCH		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
205	TCL		
206	TCM		
207	TCO		
208	TCT		
209	TDC		
210	TDG		
211	TDH		
212	TDW		
213	TEG		
214	THG		
215	THI		
216	TIP		
217	TLD		
218	TLH		
219	TMP		
220	TMS		
221	TNA		
222	TNC		
223	TNI		
224	TPB		
225	TPC		
226	TRA		
227	TRC		
228	TTB		
229	TVS		
230	TVT		
231	TYA		
232	UIC		
233	VAF		
234	VCB		
235	VCI		
236	VDP		
237	VDS		
238	VFG		
239	VHC		
240	VHM		
241	VIC		
242	VIP		
243	VJC		
244	VMD		
245	VND		
246	VNE		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
247	VNL		
248	VNM		
249	VNS		
250	VPB		
251	VPH		
252	VPI		
253	VPS		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
254	VRC		
255	VRE		
256	VSC		
257	VSH		
258	VSI		
259	VTO		

